

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ HOÀNG HOA THÁM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số CV-UBND

Hoàng Hoa Thám, ngày 11 tháng 3 năm 2025

*V/v niêm yết công khai danh mục thủ tục
hành chính mới ban hành, quy trình nội bộ
giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm
quyền UBND cấp xã*

Kính gửi:

- Các cơ sở thôn;
- Các cơ quan, đơn vị liên quan;

Ngày 20/02/2025, Ủy ban nhân dân tỉnh Hải Dương ban hành Quyết định số 403/QĐ-UBND Về việc công bố danh mục thủ tục hành chính mới ban hành và phê duyệt quy trình nội bộ giải quyết thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã

Trong đó:

- Công bố 02 thủ tục hành chính nội bộ lĩnh vực đăng ký, quản lý cư trú

(Chi tiết theo Phụ lục gửi kèm).

Danh mục thủ tục hành chính và Quyết định số 408/QĐ-UBND được công khai trên Cổng Dịch vụ công tỉnh Hải Dương tại địa chỉ <https://dichvucong.haiduong.gov.vn> và Cổng thông tin điện tử của UBND thành phố Chí Linh tại địa chỉ <http://www.chilinh.haiduong.gov.vn>. và trang thông tin điện tử của xã <http://www.hoanghoatham.chilinh.haiduong.gov.vn>

UBND xã Hoàng Hoa Thám thông báo đến các cơ quan, đơn vị; các cơ sở thôn; các tổ chức, cá nhân có liên quan để biết và thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Kính gửi;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Văn Chúc

Phụ lục I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH MỚI BAN HÀNH TRONG LĨNH VỰC ĐĂNG KÝ, QUẢN LÝ CƯ TRÚ
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ
(Kèm theo Công văn số 48/CV-UBND ngày 11 tháng 3 năm 2025 của Ủy ban nhân dân xã Hoàng Hoa Thám)

I. DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

Stt	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
I	LĨNH VỰC ĐĂNG KÝ, QUẢN LÝ CƯ TRÚ				
1.	Xác nhận nơi thường xuyên ngụ, đỗ; sử dụng phương tiện vào mục đích để ở	Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả UBND cấp xã	Không quy định	- Luật Cư trú số 68/2020/QH14; - Nghị định số 154/2024/NĐ-CP ngày 26/11/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú.
2.	Xác nhận về điều kiện diện tích bình quân nhà ở để đăng ký thường trú vào chỗ ở do thuê, mượn, ở nhờ; nhà ở, đất ở không có tranh chấp quyền sở hữu nhà ở, quyền sử dụng đất ở, không	Trong thời hạn 02 ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.	Bộ phận Tiếp nhận và Trả kết quả UBND cấp xã	Không quy định	- Luật Cư trú số 68/2020/QH14; - Nghị định số 154/2024/NĐ-CP ngày 26/11/2024 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Cư trú.

Stt	Tên thủ tục hành chính	Thời hạn giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (đồng)	Căn cứ pháp lý
	thuộc địa điểm không được đăng ký thường trú mới				

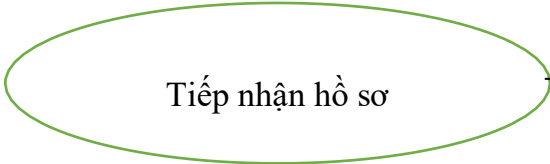
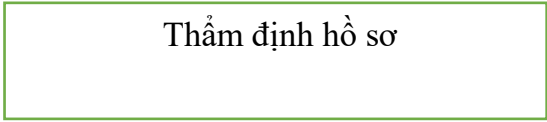
Phụ lục II
QUY TRÌNH NỘI BỘ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH
THUỘC THẨM QUYỀN GIẢI QUYẾT CỦA UBND CẤP XÃ
(Kèm theo Công văn số 48/CV-UBND ngày 11 tháng 3 năm 2025
của Ủy ban nhân dân xã Hoàng Hoa Thám)

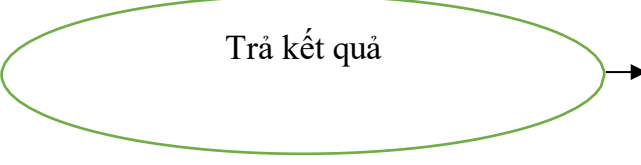
A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

1. Thủ tục: Xác nhận nơi thường xuyên đậu, đỗ; sử dụng phương tiện vào mục đích để ở thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND cấp xã

1.1. Thời hạn giải quyết: 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

1.2. Sơ đồ Quy trình giải quyết:

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1		Công an cấp xã	Ngay sau khi tiếp nhận
B2	 	Công chức địa chính- xây dựng- đô thị và môi trường (đối với phường, thị trấn); địa chính- nông nghiệp- xây dựng và môi trường (đối với xã)	1,5 ngày làm việc
B3		Lãnh đạo UBND cấp xã	1/2 ngày làm việc
B4		Công chức địa chính- xây dựng- đô thị và môi trường (đối với phường, thị trấn); địa chính- nông nghiệp- xây dựng và môi trường (đối với xã)	Ngay sau khi hoàn thành quy trình ban hành văn bản

B5		Công an cấp xã	Không tính thời gian
----	--	----------------	----------------------

1.3. Diễn giải sơ đồ

a) Tiếp nhận hồ sơ

- Tổ chức, cá nhân nộp Tờ khai đề nghị xác nhận nơi thường xuyên đậu, đỗ; sử dụng phương tiện vào mục đích để ở bằng phương thức trực tiếp, trực tuyến hoặc gửi qua dịch vụ bưu chính tới Công an cấp xã.

- Cán bộ Công an cấp xã tiếp nhận Tờ khai và chuyển Tờ khai tới UBND cấp xã.

b) Thẩm định và xem xét, xử lý hồ sơ

Công chức địa chính- xây dựng- đô thị và môi trường (đối với phường, thị trấn); công chức địa chính- nông nghiệp- xây dựng và môi trường (đối với xã) tiếp nhận hồ sơ do Công an cấp xã chuyển đến theo quy định, thẩm định, xử lý hồ sơ.

- Nếu hồ sơ chưa hợp lệ: dự thảo văn bản từ chối hồ sơ, nêu rõ lý do, nội dung trả lại hồ sơ.

- Nếu hồ sơ hợp lệ, dự thảo văn bản đề nghị xác nhận trình lãnh đạo UBND cấp xã.

Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt văn bản đề nghị xem xét xác nhận hoặc văn bản trả lại hồ sơ.

Văn bản sau khi được lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt chuyển văn thư của UBND cấp xã lấy số văn bản và chuyển trả kết quả cho Công chức địa chính- xây dựng- đô thị và môi trường (đối với phường, thị trấn); công chức địa chính- nông nghiệp- xây dựng và môi trường (đối với xã).

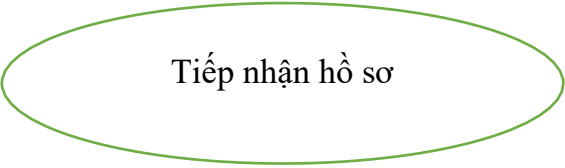
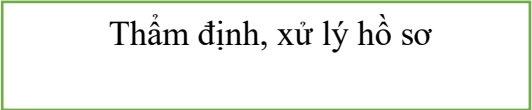
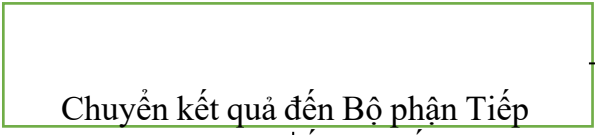
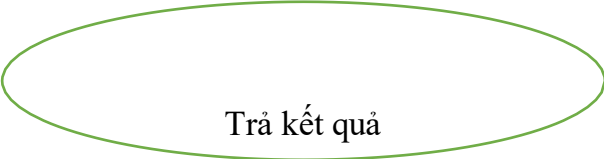
c) Trả kết quả

Công chức địa chính- xây dựng- đô thị và môi trường (đối với phường, thị trấn); công chức địa chính- nông nghiệp- xây dựng và môi trường (đối với xã) chuyển chuyển các văn bản này cho cơ quan đăng ký cư trú để xem xét, giải quyết đăng ký cư trú cho công dân, kết thúc quy trình điện tử.

2. Thủ tục Xác nhận về điều kiện diện tích bình quân nhà ở để đăng ký thường trú vào chỗ ở do thuê, mượn, ở nhờ; nhà ở, đất ở không có tranh chấp quyền sở hữu nhà ở, quyền sử dụng đất ở, không thuộc địa điểm không được đăng ký thường trú mới

2.1. Thời hạn giải quyết: 02 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

2.2. Quy trình giải quyết:

Các bước thực hiện	Nội dung công việc	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện
B1		Bộ phận Một cửa cấp xã hoặc Công an cấp xã	Ngay sau khi tiếp nhận
B2		Công chức địa chính- xây dựng- đô thị và môi trường (đối với phường, thị trấn); địa chính- nông nghiệp- xây dựng và môi trường (đối với xã)	1,5 ngày làm việc
B3		Lãnh đạo UBND cấp xã	1/2 ngày làm việc
B4		Công chức địa chính- xây dựng- đô thị và môi trường (đối với phường, thị trấn); địa chính- nông nghiệp- xây dựng và môi trường (đối với xã)	Ngay sau khi hoàn thiện quy trình ban hành văn bản
B5		Bộ phận Một cửa cấp xã hoặc Công an cấp xã	Không tính thời gian

2.3. Diễn giải sơ đồ

a) Tiếp nhận hồ sơ

- Tổ chức, cá nhân nộp Tờ khai xác nhận tình trạng chỗ ở hợp pháp, diện tích nhà ở tối thiểu để đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú bằng phương thức trực tiếp, trực tuyến, dịch vụ bưu chính tới Bộ phận Một cửa cấp xã hoặc Công an cấp xã
- Cán bộ Công an cấp xã tiếp nhận Tờ khai và chuyển Tờ khai tới UBND cấp xã.

b) Thẩm định và xem xét, xử lý hồ sơ

Công chức địa chính- xây dựng- đô thị và môi trường (đối với phường, thị trấn); công chức địa chính- nông nghiệp- xây dựng và môi trường (đối với xã) tiếp nhận hồ sơ do Công an cấp xã chuyển đến theo quy định, thẩm định, xử lý hồ sơ.

- Nếu hồ sơ hợp lệ, dự thảo văn bản đề nghị xác nhận trình lãnh đạo UBND cấp xã.

- Nếu hồ sơ chưa hợp lệ: dự thảo văn bản trả lại hồ sơ, nêu rõ lý do, nội dung trả lại hồ sơ.

Lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt văn bản đề nghị xem xét xác nhận hoặc văn bản trả lại hồ sơ.

Văn bản sau khi được lãnh đạo UBND cấp xã ký duyệt chuyển văn thư của UBND cấp xã lấy số văn bản và chuyển trả kết quả cho Công chức địa chính- xây dựng- đô thị và môi trường (đối với phường, thị trấn); công chức địa chính- nông nghiệp- xây dựng và môi trường (đối với xã).

c) Trả kết quả

Công chức địa chính- xây dựng- đô thị và môi trường (đối với phường, thị trấn); công chức địa chính- nông nghiệp- xây dựng và môi trường (đối với xã) chuyển kết quả hoặc chuyển cho Công an cấp xã trả hồ sơ cho công dân.